

KT3-00458BXD9

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

10/04/2019

Page 01/01

1. Tên mẫu : **HI-CRETE MEMBRANE**
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01 (5 kg dạng lỏng có màu nâu đen)
Quantity
3. Ngày nhận mẫu : 04/04/2019
Date of receiving
4. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY TNHH HÓA CHẤT XÂY DỰNG HI-CRETE**
Customer **51 Huỳnh Mẫn Đạt, P.19, Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh**
5. Thời gian thử nghiệm: 05/04/2019 – 10/04/2019
Testing duration
6. Kết quả thử nghiệm/ *Test results:*

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
6.1. Phần còn lại sau khi sấy (hàm lượng chất khô), % <i>Residue by oven drying (dry material content)</i>	Tham khảo/ Refer to ASTM D 1644-01 (2006)	57,0
6.2. Khối lượng riêng ở 25 °C, g/cm ³ <i>Density at 25 °C</i>	ASTM D 70 - 09	1,065

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING
TESTING LAB.

Trần Huỳnh Chương

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

Nguyễn Tấn Tùng

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*

2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*

4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*

5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.